****

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa Ngoại ngữ**

**Bộ môn: Thực hành tiếng**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **NÓI 1**
* Tiếng Anh: **SPEAKING 1**

Mã học phần: FLS375

Số tín chỉ: 2 (2-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Không

**2. Thông tin về GV:**

a. Họ và tên: Lê Thị Thu Nga Chức danh, học vị: GV, Thạc sĩ

Điện thoại: 0975794427 Email: lenga@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/course/view.php?id=11829

Địa chỉ Zoom: <https://zoom.us/j/3757725608>

Địa điểm tiếp SV: Điện thoại, email trong giờ hành chính

b. Họ và tên: Đặng Hoàng Thi Chức danh, học vị: GV, Thạc sĩ

Điện thoại: 0354335238 Email: [thidh@ntu.edu.vn](mailto:thidh@ntu.edu.vn)

Địa chỉ NTU E-learning: <https://elearning.ntu.edu.vn/my/>

Địa chỉ Google Meet: <http://meet.google.com/tak-erjr-tii>

Địa điểm, lịch tiếp SV: Zalo, EL và email trong giờ hành chính

**3. Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng vềđặc điểm văn nói, kỹ thuật nói cơ bản đồng thời hướng dẫn người học thảo luận để trao đổi thông tin, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về các chủ đề quen thuộc như chào hỏi, gia đình, hoạt động hàng ngày, sở thích, miêu tả một người và ẩm thực. Sau khi kết thúc học phần, người học có thể giao tiếp nghe nói đạt trình độ A2+ theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

**4. Mục tiêu:**

Cung cấp các kiến thức, phương pháp và kỹ năng để người học có khả năng giao tiếp ở các tình huống quen thuộc trong cuộc sống; hợp tác với sinh viên khác để hình thành một đoạn hội thoại hoàn chỉnh; biết cách trình bày ý kiến cá nhân.

**5. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Vận dụng được lượng từ vựng, cấu trúc câu, ngữ pháp, ngữ điệu ….để trình bày ý kiến hoặc thuyết trình về 1 chủ đề có liên quan.
2. Áp dụng được các kiến thức đã học để bắt đầu, phát triển ý và kết thúc một đoạn hội thoại.
3. Xây dựng được một đoạn hội thoại hoàn chỉnh về một chủ đề quen thuộc
4. Thực hiện thành thạo kỹ năng làm việc nhóm, cặp và tham gia tích cực vào giờ giảng.

**6. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Hình thức/công cụ đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình | * Điểm chuyên cần và tham gia (cá nhân): 10% * Điểm bài tập video (nhóm): 10% * Điểm hoạt động 1 (nhóm): 20% * Điểm hoạt động 2 (cá nhân): 10% | a, b, c, d | 50% |
| 2 | Thi cuối kỳ | * Hình thức: Vấn đáp theo cặp * Đề đóng * Nội dung: toàn bộ chương trình học | a, b, c, d | 50% |

**7. Tài liệu dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** | |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | Jack. C. Richards | New Interchange 1 | 1997 | Cambridge University Press | Thư viện  hoặc nhà sách | x |  |
| 2 | [J. C. Richards](http://www.amazon.ca/s/188-4965235-8537522?_encoding=UTF8&field-author=Jack%20C.%20Richards&search-alias=books-ca) & [D](http://www.amazon.ca/s/188-4965235-8537522?_encoding=UTF8&field-author=David%20Bycina&search-alias=books-ca)[. Wisniewska](http://www.amazon.ca/s/188-4965235-8537522?_encoding=UTF8&field-author=Ingrid%20Wisniewska&search-alias=books-ca) | New person to person 1 | 2005 | Oxford University Press; | Thư viện  hoặc nhà sách | x |  |
| 3 | Leo Jones | Let’s talk 1 | 2002 | Cambridge University Press | Thư viện  hoặc nhà sách | x |  |
| 4 | [B. Tillitt](http://www.google.com.vn/search?tbo=p&tbm=bks&q=inauthor:%22Bruce+Tillitt%22), [M. N. Bruder](http://www.google.com.vn/search?tbo=p&tbm=bks&q=inauthor:%22Mary+Newton+Bruder%22) | Speaking naturally | 1985 | Cambridge University Press | Thư viện  hoặc nhà sách |  | x |

**8. Kế hoạch dạy học:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Nhằm đạt CLOs** | **Phương pháp dạy học** | **Nhiệm vụ của người học** |
| 5 | **Giới thiệu học phần và phương pháp học tập** | d | Thuyết giảng | * Trước buổi học: Xem ĐCCTHP. * Trong buổi học: lắng nghe và ghi chú thông tin cần thiết, đặt câu hỏi nếu cần. * Sau buổi học: Lập nhóm theo yêu cầu (4-5 SV/ nhóm theo tình hình thực tế của lớp) |
| 6 | **Chào hỏi và làm quen**  Các cấu trúc ngôn ngữ thông dụng trong chào hỏi, giới thiệu bản thân cũng như giới thiệu người khác | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 2 và nộp bài trên EL, làm video nhóm để nộp ở tuần 4. |
| 7 | **Chào hỏi và làm quen**  Các cấu trúc ngôn ngữ thông dụng trong hỏi đáp, trao đổi và xác nhận thông tin cá nhân | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 3 và nộp bài trên EL; làm video nhóm để nộp ở tuần 4. |
| 8 | **Gia đình**  Miêu tả cuộc sống gia đình và các thành viên trong gia đình  Trao đổi các thông tin về hiện tại | a, b, c, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình, nộp video nhóm. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 4 và nộp bài trên EL. |
| 9 | **Gia đình**  Bàn luận về các vấn đề xã hội liên quan đến gia đình (ly hôn, gia đình hạt nhân…) | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 5 và nộp bài trên EL, làm video nhóm để nộp ở tuần 8 |
| 10 | **Cuộc sống hàng ngày**  Thời gian biểu các hoạt động hàng ngày | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 6 và nộp bài trên EL, làm video nhóm để nộp ở tuần 8 |
| 11 | **Cuộc sống hàng ngày**  Miêu tả các hoạt động trong công việc hoặc trong việc học  Nói về mức độ thường xuyên của các hoạt động | a, b, c, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 7 và nộp bài trên EL, làm video nhóm để nộp ở tuần 8 |
| 12 |  |  |  |  |
| 13 | **Sở thích**  Âm nhạc, thể thao, phim ảnh  Các cấu trúc ngôn ngữ thông dụng để nói về thích và không thích | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 8 và nộp bài trên EL. |
| 14 | **Sở thích**  Các cấu trúc ngôn ngữ thông dụng về cách đưa ra ý kiến, lời mời và cách từ chối | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 9 và nộp bài trên EL. |
| 15 | **Miêu tả người**  Hỏi và miêu tả người về ngoại hình  Các cấu trúc liên quan đến hỏi và nhận diện một người | a, b, c, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 10 và nộp bài trên EL. |
| 16 | **Miêu tả người**  Miêu tả người về tính cách | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 11 và nộp bài trên EL. |
| 17 | **Ẩm thực**  Cách thể hiện sự đồng ý/không đồng ý  Cách gọi món ăn khi ở nhà hàng | a, b, c, d, e | Tổ chức học tập theo nhóm, dạy học thông qua thảo luận, phương pháp sắm vai | * Trước buổi học: xem trước giáo trình. * Trong buổi học: trình bày Bài cá nhân trên EL, thảo luận, hỏi – đáp, tham gia tích cực các hoạt động trên lớp * Sau buổi học: Luyện tập Bài cá nhân đăng trên EL tuần 12 và nộp bài trên EL. |
| 18 | **Ẩm thực**  Các món ăn và phương pháp nấu ăn | a, b, c, e | Semina | * Trước buổi học: chuẩn bị bài thuyết trình nhóm. * Trong buổi học: trình bày nhóm. * Sau buổi học: Luyện tập chuẩn bị thi |
| 19 | **Ẩm thực**  Các món ăn và phương pháp nấu ăn | a, b, c, d | Semina | * Trước buổi học: chuẩn bị bài thuyết trình nhóm. * Trong buổi học: trình bày nhóm. * Sau buổi học: Luyện tập chuẩn bị thi |
| 20 | Ôn tập | a, b, c, d | Phương pháp sắm vai | * Trước buổi KT: luyện tập các bài đã học * Trong buổi học: bốc thăm chủ đề, bốc thăm cặp và thực hiện đoạn hội thoại Sau buổi học: Luyện tập để chuẩn bị thi |
|  | Thi cuối kỳ | a, b, c, d | Vấn đáp (Phương pháp sắm vai) | * Trước buổi thi: luyện tập các bài đã học * Trong buổi thi: bốc thăm chủ đề, bốc thăm cặp và thực hiện đoạn hội thoại |

**9. Yêu cầu đối với người học:**

*-* Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;

- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;

- Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định (trên 80%)

- Tham gia tích cực thảo luận, trình bày ý kiến trong quá trình lên lớp, làm bài tập ở nhà theo nhóm và cá nhân.

*Ngày cập nhật*: 16/09/2022

**GIẢNG VIÊN CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Lê Thị Thu Nga*** *(đã ký)*  ***Đặng Hoàng Thi*** *(đã ký)* | (Đã ký)  ***Lê Hoàng Duy Thuần*** |

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

*(Đã ký)*

***Ngô Quỳnh Hoa***